UBND TỈNH LÀO CAI
SỞ TƯ PHÁP

Số: 102 /KH-STP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lào Cai, ngày 25 tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Phong trào thi đua Quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững "2 con số" giai đoạn 2026-2030 của Sở Tư pháp

Thực hiện Quyết định số 1904/QĐ-BTP ngày 15/8/2026 của Bộ Tư pháp về việc Ban hành Kế hoạch phát động, triển khai phong trào thi đua "Quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững "2 con số" giai đoạn 2026 - 2030" trong ngành Tư pháp; Kế hoạch số 390/KH-UBND ngày 15/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tổ chức thực hiện Phong trào thi đua Quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững "2 con số", giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Lào Cai. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Tư pháp tỉnh Lào Cai ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tạo khí thế thi đua sôi nổi, phát huy tinh thần trách nhiệm, khơi dậy mạnh mẽ tinh thần đoàn kết, ý chí tự chủ, tự tin, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc, sự nỗ lực, chung sức, đồng lòng của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trên địa bàn, chủ động nắm bắt thời cơ, vượt qua khó khăn, thách thức, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lào Cai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 và thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững "2 con số" giai đoạn 2026-2030 theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

- Tạo động lực thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, phát triển kinh tế xanh, kinh tế tri thức, kinh tế tuần hoàn và đẩy mạnh quản trị địa phương đáp ứng yêu cầu kiến tạo, phát triển bền vững và phục vụ Nhân dân.

- Phát hiện, biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các tập thể, cá nhân có cách làm hay, sáng kiến, giải pháp hiệu quả, có đóng góp thiết thực vào việc tháo gỡ điểm nghẽn, nâng cao chất lượng thực thi công vụ, phục vụ người dân, doanh nghiệp.

2. Yêu cầu

- Phong trào thi đua được triển khai sâu rộng, thiết thực, hiệu quả trong toàn Sở; gắn chặt với chức năng, nhiệm vụ của từng phòng, đơn vị và nhiệm vụ chuyên

môn thường xuyên, không hình thức, không làm phát sinh thêm thủ tục, công việc không cần thiết.

- Nội dung, chỉ tiêu thi đua phải cụ thể, có thể đo lường, đánh giá được; tập trung vào những nhiệm vụ có tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến tăng trưởng kinh tế, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Thực hiện phương châm "rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền, rõ kết quả"; đề cao trách nhiệm người đứng đầu các phòng, đơn vị; lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ làm căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng tháng, quý, năm.

II. NỘI DUNG

1. Mục tiêu chung

- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Phong trào thi đua "Quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững '2 con số' giai đoạn 2026 - 2030", gắn với chức năng, nhiệm vụ của ngành Tư pháp và các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; phấn đấu hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ được Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh và Bộ Tư pháp giao.

- Phát huy vai trò ngành Tư pháp trong xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách; nâng cao chất lượng xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, tổ chức thi hành pháp luật; kịp thời phát hiện, tham mưu xử lý những khó khăn, vướng mắc, bất cập về cơ chế, chính sách, pháp luật góp phần tạo môi trường pháp lý ổn định, minh bạch, thuận lợi, khơi thông nguồn lực và thúc đẩy tăng trưởng.

- Gắn mục tiêu tăng trưởng kinh tế với bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp trong tiếp cận pháp luật và dịch vụ pháp lý, góp phần xây dựng nền hành chính kỷ luật, kỷ cương, chuyên nghiệp, công khai, minh bạch, hiệu lực, hiệu quả, phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn.

2. Chỉ tiêu thi đua

Giai đoạn 2026 - 2030 phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

(1) Phấn đấu 100% hồ sơ dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND (do UBND tỉnh trình), UBND, Chủ tịch UBND tỉnh được thẩm định đúng trình tự, thời hạn, bảo đảm chất lượng.

(2) Thực hiện tự kiểm tra đối với 100% văn bản quy phạm pháp luật do UBND, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành; kiểm tra theo thẩm quyền đối với 100% văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND cấp xã ban hành theo quy định của pháp luật.

(3) Hoàn thành nhiệm vụ tổng hợp kết quả tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật và các nhiệm vụ rà soát thường xuyên, rà soát theo chuyên đề được giao

đúng thời hạn; bảo đảm các văn bản thuộc lĩnh vực Tư pháp sau rà soát được phân loại, xử lý theo quy định**.**

(4) Bảo đảm 100% nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch về phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc trách nhiệm tham mưu, tổ chức thực hiện của Sở được triển khai đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

(5) Phấn đấu 100% hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh và hồ sơ được các cơ quan, đơn vị đề nghị tham gia góp ý pháp lý được xử lý đúng thời hạn, đúng quy định.

(6) Tiếp nhận, giải quyết 100% hồ sơ đề nghị hỗ trợ pháp lý của doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc phạm vi giải quyết của Sở theo quy định.

(7) Giải quyết 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Sở Tư pháp đúng hạn, công khai, minh bạch. Duy trì, nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến; đẩy mạnh tiếp nhận, giải quyết hồ sơ trên môi trường điện tử, thanh toán trực tuyến, số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

(8) Tiếp tục đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; tăng cường kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác.

(9) Bảo đảm 100% vụ việc trợ giúp pháp lý được thụ lý và thực hiện đúng quy định, đạt chất lượng hiệu quả; 100% Trợ giúp viên pháp lý đạt chỉ tiêu vụ việc tham gia tố tụng theo quy định về giao chỉ tiêu vụ việc tham gia tố tụng hàng năm.

10) Hằng năm hoàn thành 100% các phiên đấu giá theo hợp đồng đã ký kết, đưa toàn bộ tài sản đủ điều kiện ra đấu giá theo đúng tiến độ; góp phần khai thác hiệu quả nguồn lực, tăng thu ngân sách nhà nước.

(11) Phấn đấu hằng năm mỗi phòng, đơn vị có ít nhất 01 giải pháp, cách làm hoặc sáng kiến thiết thực được áp dụng trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, ưu tiên các giải pháp có khả năng nhân rộng.

III. GIẢI PHÁP THI ĐUA

1. Thi đua xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, liêm chính, hành động và phục vụ Nhân dân; nâng cao chất lượng hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp theo hướng gần dân, sát dân, phục vụ Nhân dân

Tập trung rà soát, phát hiện những quy định còn chồng chéo, bất cập, không phù hợp thực tiễn; chủ động tham mưu sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hoặc ban hành mới văn bản thuộc lĩnh vực tư pháp. Ưu tiên xử lý những vấn đề pháp lý liên quan trực tiếp đến đầu tư, đất đai, đấu giá tài sản, hoạt động sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế tư nhân, cải cách hành chính và chuyển đổi số.

Đẩy mạnh theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật, coi đây là kênh quan trọng để phát hiện điểm nghẽn về thể chế từ thực tiễn để tham mưu giải pháp tháo gỡ.

2. Thi đua hỗ trợ doanh nghiệp, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh

Thực hiện phương châm đồng hành cùng doanh nghiệp; nâng cao chất lượng tư vấn, hướng dẫn, giải đáp pháp luật; kịp thời tiếp nhận, xử lý hoặc tham mưu xử lý các khó khăn, vướng mắc pháp lý của doanh nghiệp.

Tăng cường phối hợp giữa Sở Tư pháp với các sở, ban, ngành, địa phương và hiệp hội doanh nghiệp trong cung cấp thông tin pháp luật, hỗ trợ pháp lý và giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn.

3. Thi đua cải cách hành chính, chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số

Tập trung thực hiện "3 giảm - 3 tăng" trong phạm vi chức năng của Sở: giảm thời gian giải quyết, giảm chi phí tuân thủ, giảm thủ tục không cần thiết; tăng công khai, tăng mức độ hài lòng và tăng hiệu quả phục vụ.

Đẩy mạnh số hóa hồ sơ; khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu chuyên ngành; nâng cao tỷ lệ xử lý công việc trên môi trường điện tử.

4. Thi đua nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực hành chính tư pháp, bổ trợ tư pháp

Nâng cao chất lượng quản lý nhà nước về hộ tịch, quốc tịch, nuôi con nuôi, đăng ký biện pháp bảo đảm, bồi thường nhà nước, công chứng, chứng thực, luật sư, tư vấn pháp luật, đấu giá tài sản, giám định tư pháp, thừa hành viên và các lĩnh vực khác có liên quan.

5. Thi đua đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành

Thực hiện nghiêm phương châm "6 rõ"; tăng cường phối hợp giữa các phòng, đơn vị; chủ động xử lý công việc, không đùn đẩy, né tránh trách nhiệm.

Định kỳ rà soát tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ tăng trưởng; xác định rõ nhiệm vụ chậm tiến độ, nguyên nhân và trách nhiệm của đơn vị, cá nhân liên quan để có biện pháp khắc phục.

6. Thi đua phát hiện, nhân rộng sáng kiến, mô hình hiệu quả

Khuyến khích các phòng, đơn vị xây dựng sáng kiến, cách làm mới trong công tác tham mưu thực hiện quản lý nhà nước về: xây dựng pháp luật; tổ chức thi hành pháp luật; hành chính tư pháp; bổ trợ tư pháp; công tác pháp chế và công tác tư pháp khác theo quy định pháp luật.

Kịp thời biểu dương, đề xuất khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích nổi bật, có sáng kiến, giải pháp mang lại hiệu quả thiết thực, có tác động tích

cực đến chất lượng thực hiện nhiệm vụ của Sở và mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

IV. TIÊU CHÍ, ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chí thi đua

Việc đánh giá kết quả thực hiện phong trào thi đua được thực hiện trên cơ sở:

- Mức độ hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể tại Kế hoạch này.

- Mức độ hoàn thành, hoàn thành vượt mức các nhiệm vụ, chỉ tiêu được UBND tỉnh, Bộ Tư pháp và Giám đốc Sở giao.

- Có sáng kiến, giải pháp, cách làm mới được áp dụng hiệu quả; hoàn thành nhiệm vụ trước thời hạn hoặc vượt yêu cầu được giao.

- Không để xảy ra vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính, tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, chậm tham mưu làm ảnh hưởng đến tiến độ chung.

2. Đối tượng thi đua

2.1. Tập thể: Sở Tư pháp và các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Tư pháp.

2.2. Cá nhân: Công chức, viên chức, Người lao động thuộc Sở Tư pháp.

3. Tiêu chuẩn khen thưởng

- Đối với Tập thể: Hoàn thành xuất sắc/vượt mức các chỉ tiêu chuyên môn được giao hàng năm; có giải pháp/sáng kiến đột phá trong triển khai các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được giao phụ trách/quản lý, có thành tích tháo gỡ những điểm nghẽn, khó khăn, vướng mắc trong triển khai các nhiệm vụ công tác Tư pháp ở địa phương; nội bộ đoàn kết, thực hành tiết kiệm, không có cá nhân bị kỷ luật.

- Đối với cá nhân: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao; có sáng kiến, giải pháp được áp dụng hiệu quả, có đóng góp thiết thực trong tháo gỡ những điểm nghẽn, khó khăn, vướng mắc trong triển khai các lĩnh vực Tư pháp ở địa phương; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; đồng thời căn cứ theo tiêu chuẩn cấp có thẩm quyền hướng dẫn.

4. Hình thức khen thưởng

- Khen thưởng sơ kết: Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; Giấy khen của Giám đốc Sở Tư pháp.

- Khen thưởng tổng kết: Cờ thi đua của Chính phủ; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; Cờ thi đua ngành Tư pháp; Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; Giấy khen của Giám đốc Sở Tư pháp.

Việc xét khen thưởng thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

V. THỜI GIAN THỰC HIỆN

Phong trào thi đua được triển khai kể từ ngày ký ban hành Kế hoạch này đến năm 2030. Khen thưởng sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua thực hiện theo chỉ đạo về nội dung, thời gian và hướng dẫn của Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp và văn bản chỉ đạo của tỉnh.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, đơn vị thuộc Sở Tư pháp

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và nội dung Kế hoạch này, chủ động tổ chức thực hiện phong trào thi đua gắn với nhiệm vụ chuyên môn thường xuyên và nhiệm vụ thúc đẩy tăng trưởng của Sở Tư pháp. Xác định rõ mục tiêu, nội dung, chỉ tiêu và giải pháp thực hiện; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện.

- Định kỳ đánh giá kết quả thực hiện phong trào thi đua; lồng ghép với việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và công tác thi đua, khen thưởng; lựa chọn, giới thiệu các tập thể, cá nhân tiêu biểu để biểu dương, khen thưởng theo quy định.

2. Văn phòng Sở

- Là đầu mối theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch; tham mưu lãnh đạo chỉ đạo, điều hành, kiểm tra tiến độ thực hiện.

- Chủ trì theo dõi các nhiệm vụ về cải cách hành chính của Sở Tư pháp, chuyển đổi số, kỷ luật, kỷ cương hành chính; tổng hợp kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ thi đua của các phòng, đơn vị.

- Tham mưu công tác tuyên truyền, thông tin về phong trào thi đua; phát hiện, tổng hợp, đề xuất biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc cần điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ cho phù hợp với tình hình thực tiễn, các phòng, đơn vị kịp thời báo cáo Văn phòng Sở để tổng hợp, tham mưu Giám đốc Sở xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Vụ Tổ chức cán bộ – Bộ Tư pháp;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La – Trưởng Cụm Thi đua khối cơ quan Tư pháp các tỉnh miền núi biên giới phía Bắc;
- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng NV, ĐVSN;
- Lưu: VT, TĐKT.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ TƯ PHÁP
TỈNH LÀO CAI

Đặng Đình Chung